

Số: 28/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 04 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2026/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Tráng A C; Sinh năm 1987

Dân tộc: Mông; CCCD: 010087010985

Chị Lý Thị C; Sinh năm 1989

Dân tộc: Mông; CCCD: 010189007018

Cùng Địa chỉ: Thôn L, xã D, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tráng A C và chị Lý Thị C tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05/3/2008 tại UBND xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã D, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được đến khoảng năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên dẫn tới thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình bạn bè khuyên giải nhưng cuộc sống chung vẫn không hạnh phúc, anh chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2023 cho đến nay mặc dù sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm tới, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Đến nay, anh Tráng A C và chị Lý Thị C cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc anh chị đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Tráng A C và chị Lý Thị C có với nhau hai con chung là cháu Tráng Kim C, sinh ngày 08/12/2010 và cháu Tráng Trung T, sinh ngày 23/04/2018. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận chị Lý Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tráng Kim C cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Tráng A C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục cháu Tráng Trung T cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Tráng A C và chị Lý Thị C mỗi người phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Tráng A C và chị Lý Thị C đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tráng A C và chị Lý Thị C. Quan hệ hôn nhân giữa anh Tráng A C và chị Lý Thị C chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Tráng Kim C, sinh ngày 08/12/2010 cho chị Lý Thị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Giao cháu Tráng Trung T, sinh ngày 23/04/2018 cho anh Tráng A C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Tạm thời anh Tráng A C và chị Lý Thị C không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh Tráng A C và chị Lý Thị C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tráng A C và chị Lý Thị C mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001870 ngày 14 tháng 05 năm 2026 Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Tráng A C và chị Lý Thị C đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai(2);
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- Đương sự(2);
- UBND xã D, tỉnh Lào Cai.
- Lưu vp, hồ sơ việc dân sự (2);

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung